



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **11086**/BTC-CST

Hà Nội, ngày **27** tháng **7** năm **2026**

V/v thuế TTĐB đối với hàng hóa
thuộc đối tượng chịu thuế TTĐB của
doanh nghiệp thương mại bán ra

Kính gửi: Cục Hải quan.

Bộ Tài chính nhận được phản ánh đề nghị hướng dẫn về chính sách thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) đối với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế TTĐB của doanh nghiệp thương mại bán ra (công văn số 260710/TVC-LOG ngày 10/07/2025 của Công ty TNHH Terumo Việt Nam, công văn số 19001/CHQ-NVTHQ ngày 17/7/2026 của Cục Hải quan, công văn số 02/FN/CV-TTHQ ngày 13/7/2026 của Công ty TNHH Funing Precision Component). Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về chính sách thuế TTĐB trước ngày 01/01/2026:

- Tại điểm h khoản 1 Điều 2 Luật Thuế TTĐB số 27/2008/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 70/2014/QH13, Luật số 71/2014/QH13, Luật số 106/2016/QH13 và Luật số 03/2022/QH15) quy định về đối tượng chịu thuế:

“h) Điều hoà nhiệt độ công suất từ 90.000 BTU trở xuống;”

- Tại khoản 5 Điều 3 Luật Thuế TTĐB số 27/2008/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 70/2014/QH13, Luật số 71/2014/QH13, Luật số 106/2016/QH13 và Luật số 03/2022/QH15) quy định về đối tượng không chịu thuế:

“5. Hàng hoá nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan, hàng hoá từ nội địa bán vào khu phi thuế quan và chỉ sử dụng trong khu phi thuế quan, hàng hoá được mua bán giữa các khu phi thuế quan với nhau, trừ xe ô tô chở người dưới 24 chỗ.”

2. Về chính sách thuế TTĐB từ ngày 01/01/2026:

- Tại điểm h khoản 1 Điều 2 Luật Thuế TTĐB số 66/2025/QH15 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026) quy định đối tượng chịu thuế TTĐB:

“h) Điều hoà nhiệt độ công suất trên 24.000 BTU đến 90.000 BTU trừ loại theo thiết kế của nhà sản xuất chỉ để lắp trên phương tiện vận tải bao gồm ô tô, toa xe lửa, máy bay, trực thăng, tàu, thuyền. Trường hợp tổ chức, cá nhân sản xuất bán hoặc tổ chức, cá nhân nhập khẩu nhập tách riêng từng bộ phận là cục nóng hoặc cục lạnh thì hàng hóa bán ra hoặc nhập khẩu (cục nóng, cục lạnh) vẫn thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt như đối với sản phẩm hoàn chỉnh (máy điều hoà nhiệt độ hoàn chỉnh);”

- Tại khoản 1 Điều 4 Luật Thuế TTĐB số 66/2025/QH15 quy định về người nộp thuế:

“Người nộp thuế tiêu thụ đặc biệt là tổ chức, cá nhân sản xuất, gia công, nhập khẩu hàng hóa và kinh doanh dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt;”

- Tại Điều 4 Nghị định số 360/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế TTĐB quy định về đối tượng không chịu thuế:

“Đối tượng không chịu thuế tiêu thụ đặc biệt là hàng hóa, dịch vụ không quy định tại Điều 2 của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và được quy định tại Điều 3 của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt.”

Tại Báo cáo số 640/BC-CP ngày 13/10/2024 của Chính phủ trình Quốc hội về hồ sơ dự án Luật thuế TTĐB, Chính phủ đã báo cáo về đề xuất bỏ quy định tại khoản 5 Điều 3 Luật thuế TTĐB số 27/2008/QH12 như sau:

“2.9. Về hàng hoá nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan, hàng hoá từ nội địa bán vào khu phi thuế quan, hàng hoá được mua bán giữa các khu phi thuế quan với nhau

- Tại khoản 5 Điều 3 Luật thuế TTĐB số 27/2008/QH12 quy định: “Hàng hoá nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan, hàng hoá từ nội địa bán vào khu phi thuế quan và chỉ sử dụng trong khu phi thuế quan, hàng hoá được mua bán giữa các khu phi thuế quan với nhau, trừ xe ô tô chở người dưới 24 chỗ” thuộc đối tượng không chịu thuế TTĐB.

- Căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 26 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế thì hàng hóa do doanh nghiệp chế xuất nhập khẩu, sản xuất được xuất khẩu và bán vào nội địa. Trường hợp doanh nghiệp chế xuất thực hiện hoạt động kinh doanh khác thì không được hưởng ưu đãi về thuế đối với doanh nghiệp chế xuất (thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định).

- Do mục đích của chính sách thuế TTĐB là công cụ để điều tiết sản xuất, kinh doanh những hàng hóa, dịch vụ cần hạn chế sản xuất kinh doanh, không khuyến khích tiêu dùng nên đối với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế TTĐB từ nước ngoài đưa vào khu phi thuế quan thì cũng là hàng hóa không khuyến khích tiêu dùng và cũng cần áp dụng chính sách tương tự hàng hóa nhập khẩu vào nội địa.

- Do vậy, để thực hiện chủ trương mở rộng cơ sở thuế, Chính phủ đã đề xuất bỏ quy định tại khoản 5 Điều 3 Luật thuế TTĐB số 27/2008/QH12: *“Hàng hoá nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan, hàng hoá từ nội địa bán vào khu phi thuế quan và chỉ sử dụng trong khu phi thuế quan, hàng hoá được mua bán giữa các khu phi thuế quan với nhau, trừ xe ô tô chở người dưới 24 chỗ”* ra khỏi đối tượng không chịu thuế TTĐB.”

Trên cơ sở nội dung báo cáo nêu trên, Luật Thuế TTĐB số 66/2025/QH15 đã được ban hành và quy định về thuế TTĐB đối với mặt hàng điều hòa nhiệt độ nêu trên và bỏ quy định tại khoản 5 Điều 3 Luật thuế TTĐB số 27/2008/QH12.

Từ ngày 01/01/2026, chính sách thuế TTĐB đối với hàng hóa chịu thuế TTĐB sử dụng trong khu phi thuế quan áp dụng như đối với trường hợp hàng hóa tiêu dùng nội địa, cụ thể:

- Trường hợp hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan: Doanh nghiệp trong khu phi thuế quan là người nộp thuế TTĐB.

- Trường hợp hàng hóa mua từ trong nước vào khu phi thuế quan:

+ Hàng hóa mua trực tiếp từ doanh nghiệp sản xuất, gia công: Doanh nghiệp sản xuất, gia công là người nộp thuế TTĐB theo quy định.

+ Hàng hóa mua từ doanh nghiệp thương mại (không phân biệt hàng hóa nhập khẩu hay hàng hóa sản xuất trong nước): Nhà nhập khẩu đầu tiên/nhà sản xuất trong nước bán ra là người nộp thuế TTĐB. Các doanh nghiệp thương mại mua bán ở khâu tiếp theo không phải nộp thuế TTĐB, kể cả bán qua các khâu thương mại trong nước hoặc bán vào khu vực phi thuế quan.

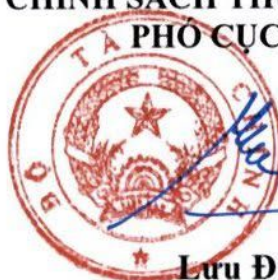
Do vậy, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan không thuộc đối tượng kê khai, nộp thuế TTĐB khi mua các mặt hàng chịu thuế TTĐB ở trong nước vì hàng hóa này đã được kê khai, nộp thuế TTĐB ở khâu nhập khẩu, sản xuất bán ra theo quy định.

Bộ Tài chính có ý kiến đề Cục Hải quan hướng dẫn cơ quan hải quan và người nộp thuế thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Cục Thuế (để biết);
- Lưu: VT, CST (3 b)

TL BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT
CHÍNH SÁCH THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Lưu Đức Huy